

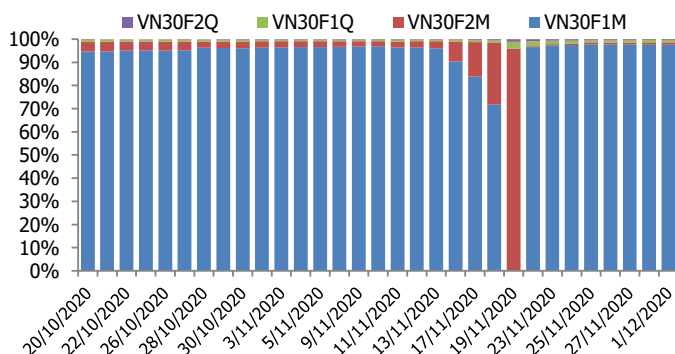
## BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2012	17/12/2020	16	980.30	33,150
VN30F2101	21/1/2021	51	977.00	339
VN30F2103	18/3/2021	107	976.90	352
VN30F2106	17/6/2021	198	974.00	109

## TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



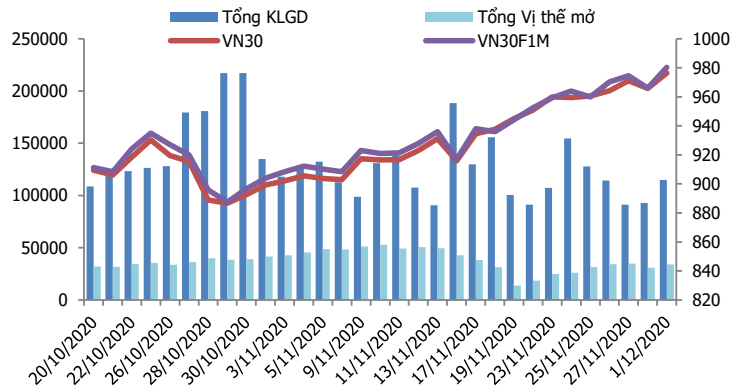
## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Xu hướng tăng giá của thị trường được nối lại sau phiên điều chỉnh hôm qua, với cả 4 HĐTL đóng cửa bật tăng từ 11,8 đến 14,3 điểm, cao hơn so với mức tăng 10,46 điểm của chỉ số cơ sở. Do đó, basis các hợp đồng đều tăng so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2012 tăng lên +3,95 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2101 cũng tăng nhẹ lên +0,65 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Đà lan tỏa của các cổ phiếu vốn hóa lớn được neo cao, đây được xem là tín hiệu tốt cho đà tăng hiện tại của chỉ số VN30, vì dòng tiền đầu cơ duy trì được sự lan tỏa tốt ở các trụ dẫn dắt. Điểm ấn tượng là dòng tiền quá khỏe và trạng thái tâm lý vững vàng của nhà đầu tư. Bên cạnh đó, động thái mua ròng của khối nhà đầu tư nước ngoài trong những phiên gần đây có thể được xem là động lực mới dành cho thị trường. Về kỹ thuật, ngưỡng 965-970 điểm đã được chinh phục thành công và chỉ số VN30-Index có cơ hội kiểm nghiệm vùng cản 991-1.000 điểm trong ngắn hạn.
- Hiện tại, mặc dù chỉ số đang có những nhịp rung lắc đáng kể, nhưng xu hướng chính vẫn là tăng. Nếu chỉ số VN30F1M tiếp tục vượt qua khu vực kháng cự mạnh quanh 981-983 điểm thì xu hướng tăng càng được củng cố vững chắc. Chiến lược ưu tiên vào lúc này là tiếp tục nương theo xu hướng của thị trường, với các vị thế Long được thực hiện lên lời trong các nhịp điều chỉnh trên nền đà tăng với vùng hỗ trợ 973-976 điểm. Chiến lược Short cần kiên nhẫn hơn, chỉ mở vị thế khi chỉ số suy yếu tại các vùng cản 986-989 điểm hoặc cao hơn tại 995-1000 điểm.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

<b>Chiến lược giao dịch trong ngày</b>	Chiến lược giao dịch theo xu hướng được áp dụng trong phiên tới với sự ưu tiên dành cho vị thế Long, đặc biệt trong các pha điều chỉnh về khu vực hỗ trợ 973-976 điểm. Trong khi đó, vị thế Short có thể lướt ngắn hạn trong phiên ở các nhịp giá tiếp cận kháng cự 986-989 điểm.
<b>Chiến lược giao dịch ngắn hạn</b>	Hoạt động nắm giữ vị thế qua đêm tạm thời chưa được khuyến khích.
<b>Chiến lược giao dịch spread</b>	Theo dõi thêm xu hướng diễn biến chênh lệch giá giữa các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới.

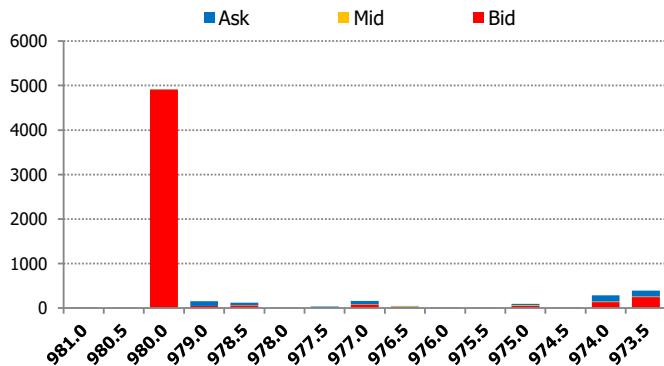
**DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỢP ĐỒNG VN30F1M**



**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN**

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2012	980.3	1.48	114,299	23.6	33,150	9.5
VN30F2101	977.0	1.30	350	83.2	339	28.4
VN30F2103	976.9	1.44	59	-19.2	352	-6.9
VN30F2106	974.0	1.23	85	57.4	109	-6.0
<b>Tổng</b>			114,793	23.7	33,950	9.4

**THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M**



**NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL**

- Xu hướng tăng giá của thị trường được nổi lại sau phiên điều chỉnh hôm qua, với cả 4 HĐTL đóng cửa bật tăng từ 11,8 đến 14,3 điểm, cao hơn so với mức tăng 10,46 điểm của chỉ số cơ sở. Do đó, basis các hợp đồng đều tăng so với phiên liền trước.
- Thanh khoản thị trường phái sinh tăng mạnh so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 114.793 hợp đồng, tăng 23,7%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 12 với 114.299 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2012 là 976,90 điểm (thấp hơn 3,40 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2101 là 978,11 điểm (+1,11 điểm), VN30F2103 là 980,05 điểm (+3,15 điểm) và VN30F2106 là 983,21 điểm (+9,21 điểm).

**XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F2M**

Khung thời gian	15m	1h	Daily
<b>Tổng kết</b>	<b>BUY</b>	<b>BUY</b>	<b>BUY</b>
<b>Hỗ trợ</b>	<b>973-976</b>	<b>969-972</b>	<b>952-956</b>
<b>Kháng cự</b>	<b>980-983</b>	<b>986-989</b>	<b>995-1000</b>

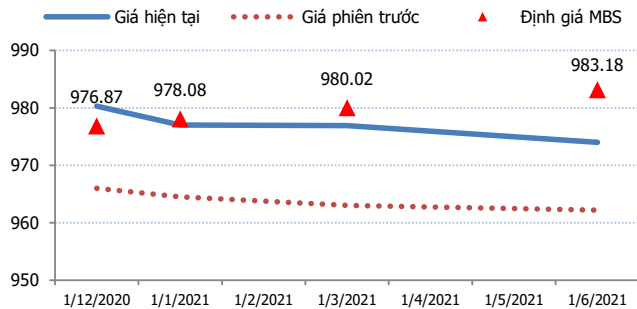
**ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M**



**DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL**

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-3.3	-1.50	-1.8	-3.46
VN30F1Q - VN30F1M	-3.4	-3.00	-0.4	-2.82
VN30F1Q - VN30F2M	-0.1	-1.50	1.4	0.64
VN30F2Q - VN30F1M	-6.3	-3.80	-2.5	-3.78
VN30F2Q - VN30F2M	-3	-2.30	-0.7	-0.32
VN30F2Q - VN30F1Q	-2.9	-0.80	-2.1	-0.96

**ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN**



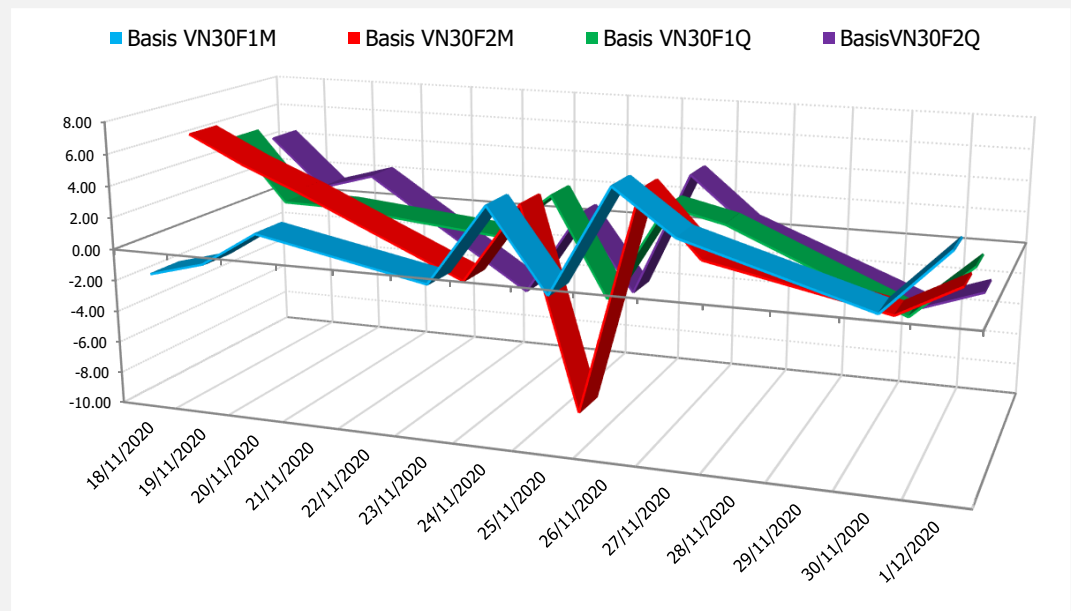
**DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M**



**NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL**

- Xu hướng tăng giá của thị trường được nối lại sau phiên điều chỉnh hôm qua, với cả 4 HĐTL đóng cửa bật tăng từ 11,8 đến 14,3 điểm, cao hơn so với mức tăng 10,46 điểm của chỉ số cơ sở. Do đó, basis các hợp đồng đều tăng so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2012 tăng lên +3,95điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2101 cũng tăng nhẹ lên +0,65 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng có xu hướng mở rộng nhẹ vào cuối phiên giao dịch hôm nay, hiện nằm trong khoảng -6,3 điểm đến -0,1 điểm. Trong đó, chênh lệch giá cặp hợp đồng (VN30F2101-VN30F2012) giảm nhẹ xuống -3,3 vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Hiện tại nhà đầu tư có thể theo dõi thêm xu hướng diễn biến chênh lệch giá giữa các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới.

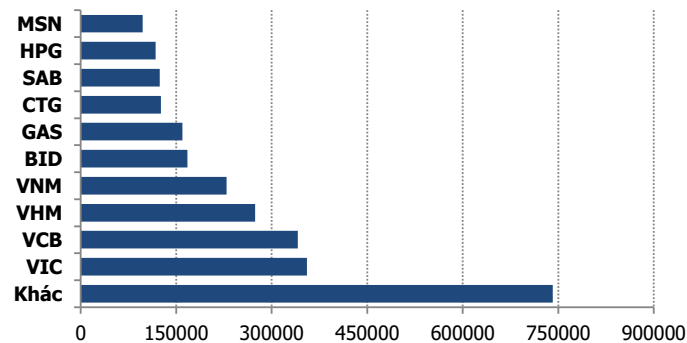
**DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL**



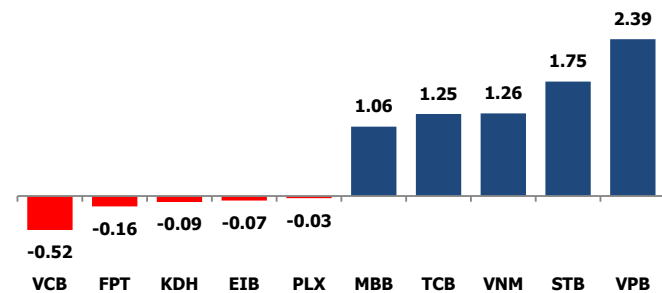
**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ**

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1008.87	976.35
Thay đổi	5.79	10.46
%Chg	0.58	1.08
YTD	4.98	11.07
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	3,764.98	2,734.28
P/E	16.41	13.45
P/B	2.11	2.15

**TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30**



**CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX**



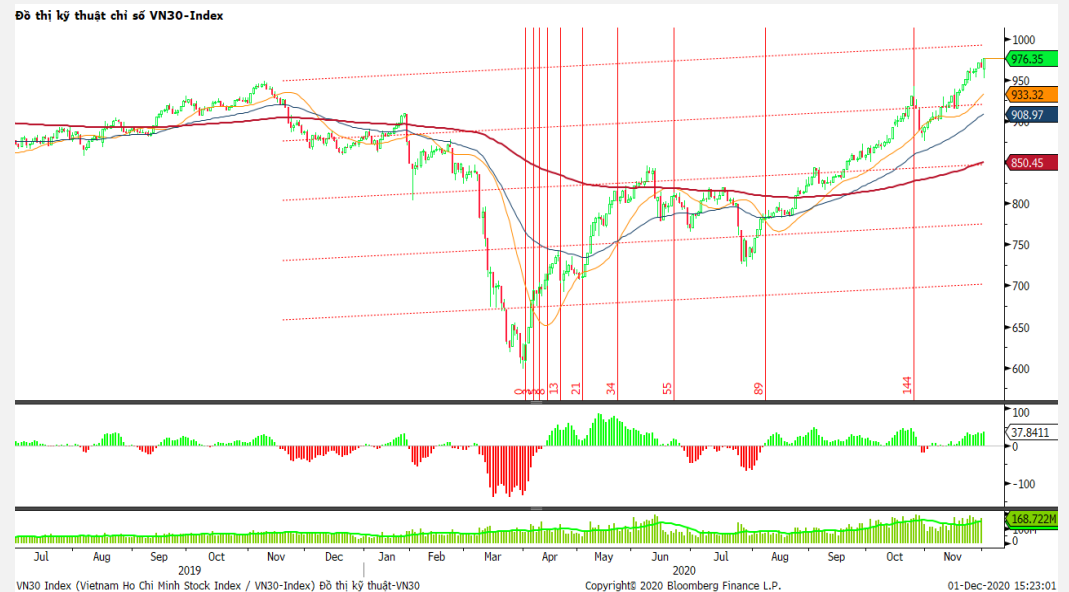
**NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30**

- Dòng tiền dồi dào đổ vào thị trường đã giúp các chỉ số liên tục tăng trong phiên chiều. Bên mua đã hoàn toàn chiếm lại ưu thế, độ rộng thị trường cho thấy rõ sự thẳng thắn của bên mua với gần 400 mã tăng so với 285 mã giảm. Nhóm ngân hàng cùng với các large cap ở nhóm doanh nghiệp sản xuất như VNM, HPG, MSN, SAB...và họ Vingroup là những nhân tố chính dẫn dắt thị trường trong phiên hôm nay.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 10,46 điểm (1,08%) lên 976,35 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 219,36 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 6.044 tỷ đồng.

Giao dịch khối ngoại là điểm cộng khi họ tiếp tục mua ròng gần 415 tỷ trên toàn thị trường. Trong đó, lực mua tập trung vào quỹ FUEVFNĐ (194,26 tỷ đồng), VNM (97,9 tỷ đồng), VPB (83,17 tỷ đồng), VRE (50,98 tỷ đồng), CTG (46 tỷ đồng)...

**ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30**



**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ**

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
<b>VNIIndex</b>	1,008.87	0.58	16.41	4.98
<b>Dow Jones</b>	29,823.92	0.63	24.94	4.50
<b>S&amp;P500</b>	3,662.45	1.13	28.72	13.36
<b>Nikkei 225</b>	26,802.16	0.05	37.42	13.30
<b>Shanghai</b>	3,451.94	1.77	18.08	13.17
<b>DAX</b>	13,382.30	0.69	66.61	1.01
<b>Vàng</b>	1,813.52	(0.09)		19.53
<b>Dầu WTI</b>	44.06	(1.10)		(27.84)

**LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI**

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Hai - 30/11/2020</b>			
Trung Quốc- PMI	51.40	51.50	52.10
Mỹ- Doanh số nhà chờ bán	-2.00%	1.00%	-1.10%
<b>Thứ Ba- 01/12/2020</b>			
Mỹ- PMI sản xuất	59.30	58.00	
<b>Thứ Tư - 02/12/2020</b>			
Mỹ- Thay đổi việc làm	365K	410K	
Mỹ- Dự trữ dầu thô	-0.754M	-2.272M	
<b>Thứ Năm - 03/12/2020</b>			
Mỹ- Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	778K	775K	
<b>Thứ Sáu - 04/12/2020</b>			
Mỹ- Bảng lương nông nghiệp	906K	590K	
Mỹ- Tỷ lệ thất nghiệp	6.90%	6.80%	
<b>Thứ Hai - 07/12/2020</b>			
Nhật- GDP quý 3	5.00%	-8.10%	

**NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

- Chứng khoán Mỹ đảo chiều tăng vào ngày thứ Ba (01/12) với S&P 500 lập kỷ lục mới, khi đà leo dốc lịch sử của thị trường kéo dài sang tháng 12. Đóng cửa, chỉ số Dow Jones tăng 185,28 điểm, tương đương 0,63%, lên 29.832,92 điểm. S&P 500 tăng 40,82 điểm, tương đương 1,13%, lên 3.662,44 điểm, vượt đỉnh lịch sử 3.638,35 điểm hôm 27/11. Nasdaq tăng 156,37 điểm, tương đương 1,28%, lên 12.355,11 điểm
- Giá dầu tiếp tục giảm ngày thứ hai sau khi OPEC và các đồng minh hoãn cuộc họp chính thức để quyết định xem liệu có nâng sản lượng trong tháng 01/2021 hay không. Chốt phiên 01/12, dầu thô Brent giảm 46 US cent hay 1% xuống 47,42 USD/thùng, trong khi dầu WTI giảm 79 US cent hay 1,7% xuống 44,55 USD/thùng.
- Giá vàng tăng hơn 2% trong phiên, phục hồi từ mức thấp nhất 5 tháng trong phiên trước và bạc tăng hơn 6% do USD giảm, với việc đặt cược thêm kích thích kinh tế của Mỹ. Vàng giao ngay tăng 2,1% lên 1.814,99 USD/ounce. Vàng Mỹ kỳ hạn tháng 2/2021 đóng cửa tăng 2,1% lên 1.818,9 USD/ounce.

**NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30**

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 VPB, VNM và STB là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 đảo chiều tăng điểm mạnh. Trong đó, VPB đóng góp 2,47 điểm cho chỉ số VN30.



## DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Products	9.43	109,700	1.39	2.43%	271.148	1.26	22.93	7.81
HPG	Metals & Mining	8.46	35,600	0.28	3.04%	768.313	0.23	10.99	2.15
VIC	Real Estate Management & Development	8.44	105,000	1.06	2.14%	98.736	0.86	39.47	4.13
TCB	Banks	7.83	24,500	1.66	3.59%	547.089	1.25	7.52	1.22
VPB	Banks	6.21	27,900	4.10	6.26%	296.475	2.39	6.79	1.37
VCB	Banks	4.89	92,000	-1.08	2.76%	106.723	-0.52	19.87	3.65
VHM	Real Estate Management & Development	4.65	83,300	0.85	2.21%	214.176	0.38	12.08	3.66
MBB	Banks	4.52	20,850	2.46	3.99%	418.129	1.06	6.96	1.25
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	4.51	55,200	-0.36	1.09%	189.029	-0.16	13.03	2.87
MWG	Specialty Retail	4.45	116,000	0.00	2.47%	155.811	0.00	13.62	3.45
MSN	Food Products	4.45	83,000	1.22	3.11%	86.226	0.52	40.15	4.74
VJC	Airlines	4.03	118,000	0.43	2.70%	64.859	0.17	#N/A N/A	4.42
STB	Banks	3.45	15,450	5.46	7.64%	567.987	1.75	11.72	0.99
CTG	Banks	3.29	-	1.19	3.34%	325.124	0.38	11.50	1.53
HDB	Banks	3.24	22,300	1.36	3.95%	131.631	0.43	8.27	1.62
NVL	Real Estate Management & Development	2.73	60,600	0.00	1.00%	92.753	0.00	10.39	2.36
EIB	Banks	2.34	17,150	-0.29	1.18%	5.509	-0.07	24.67	1.27
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.83	78,000	0.13	1.83%	68.757	0.02	16.99	3.58
SAB	Beverages	1.78	193,500	1.04	1.79%	20.48	0.18	30.66	6.27
VRE	Real Estate Management & Development	1.74	28,250	0.18	2.54%	149.473	0.03	28.23	2.27
KDH	Real Estate Management & Development	1.26	26,550	-0.75	2.10%	44.445	-0.09	12.85	1.92
GAS	Gas Utilities	1.04	83,500	0.00	3.55%	110.563	0.00	17.57	3.42
SSI	Capital Markets	0.91	19,400	0.78	3.19%	167.782	0.07	10.58	1.24
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.88	50,600	-0.39	2.63%	45.527	-0.03	74.19	3.02
REE	Industrial Conglomerates	0.88	48,450	-0.31	1.46%	17.514	-0.03	10.53	1.38
BID	Banks	0.87	41,700	0.00	2.45%	119.96	0.00	19.62	2.14
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.62	10,100	0.00	3.03%	82.933	0.00	14.87	0.84
SBT	Food Products	0.57	18,500	2.49	4.82%	88.053	0.13	26.34	1.54
TCH	Machinery	0.52	20,550	5.38	9.31%	539.457	0.26	7.17	1.44
ROS	Construction & Engineering	0.16	2,160	-0.92	1.40%	10.161	-0.01	#N/A N/A	0.21

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	<b>GD Khớp lệnh định kỳ</b> - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
	<b>GD khớp lệnh liên tục</b>	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
	<b>GD Thỏa thuận</b>	- 08h45 - 14h45
8	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	<b>Biên độ dao động</b>	+/- 7%
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	<b>Thoát khỏi hợp đồng tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Webiste: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

Hotline: **1900 9088**

0

## MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>